

HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT & SỬ DỤNG

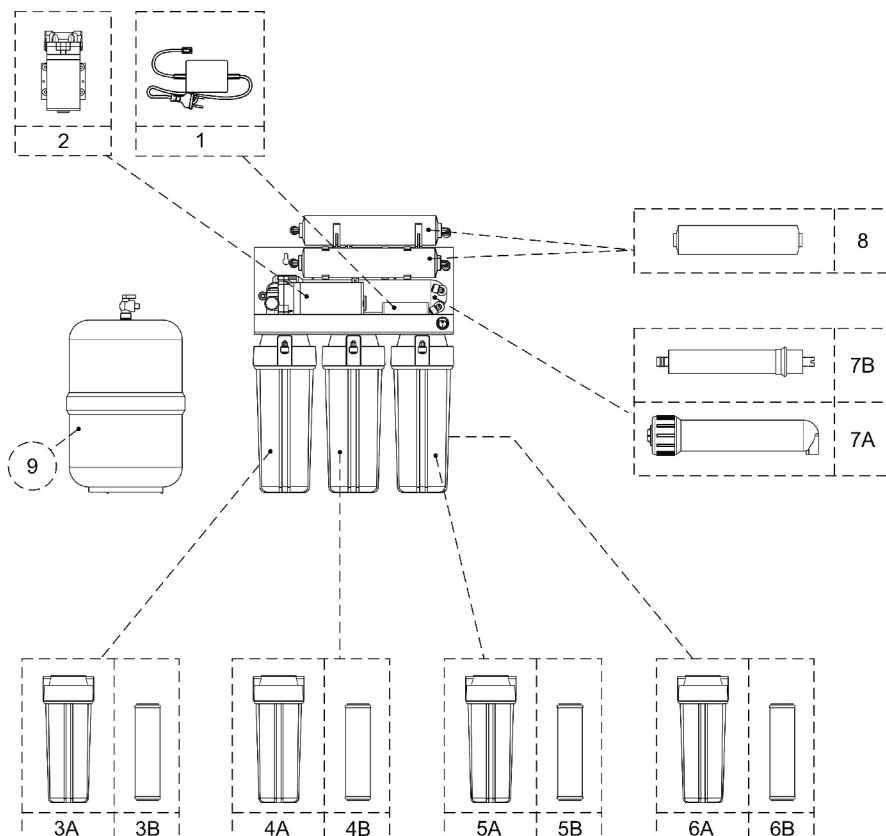
MÁY LỌC NƯỚC ĐA NĂNG ROBOT

Model: SPRING Pro 939GHQ-UR

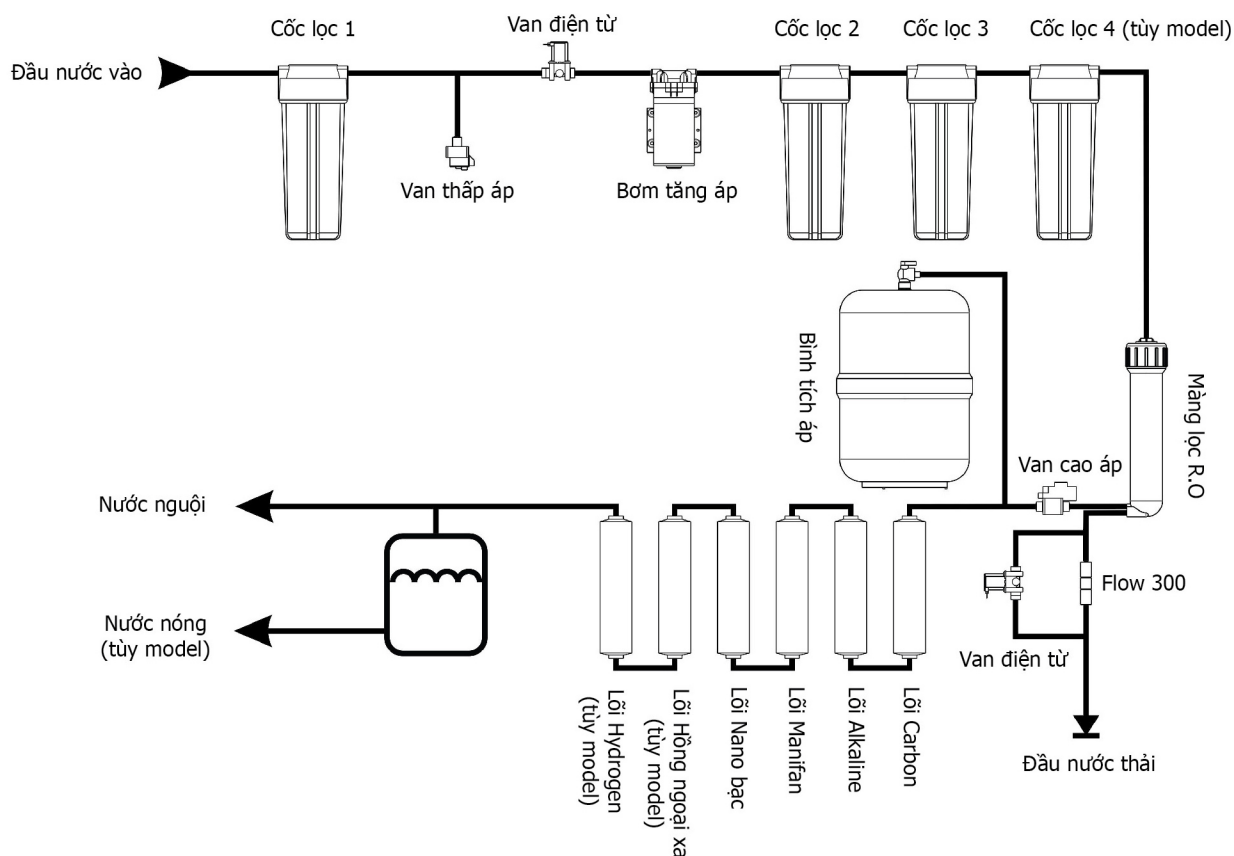


THÀNH PHẦN CẤU TẠO

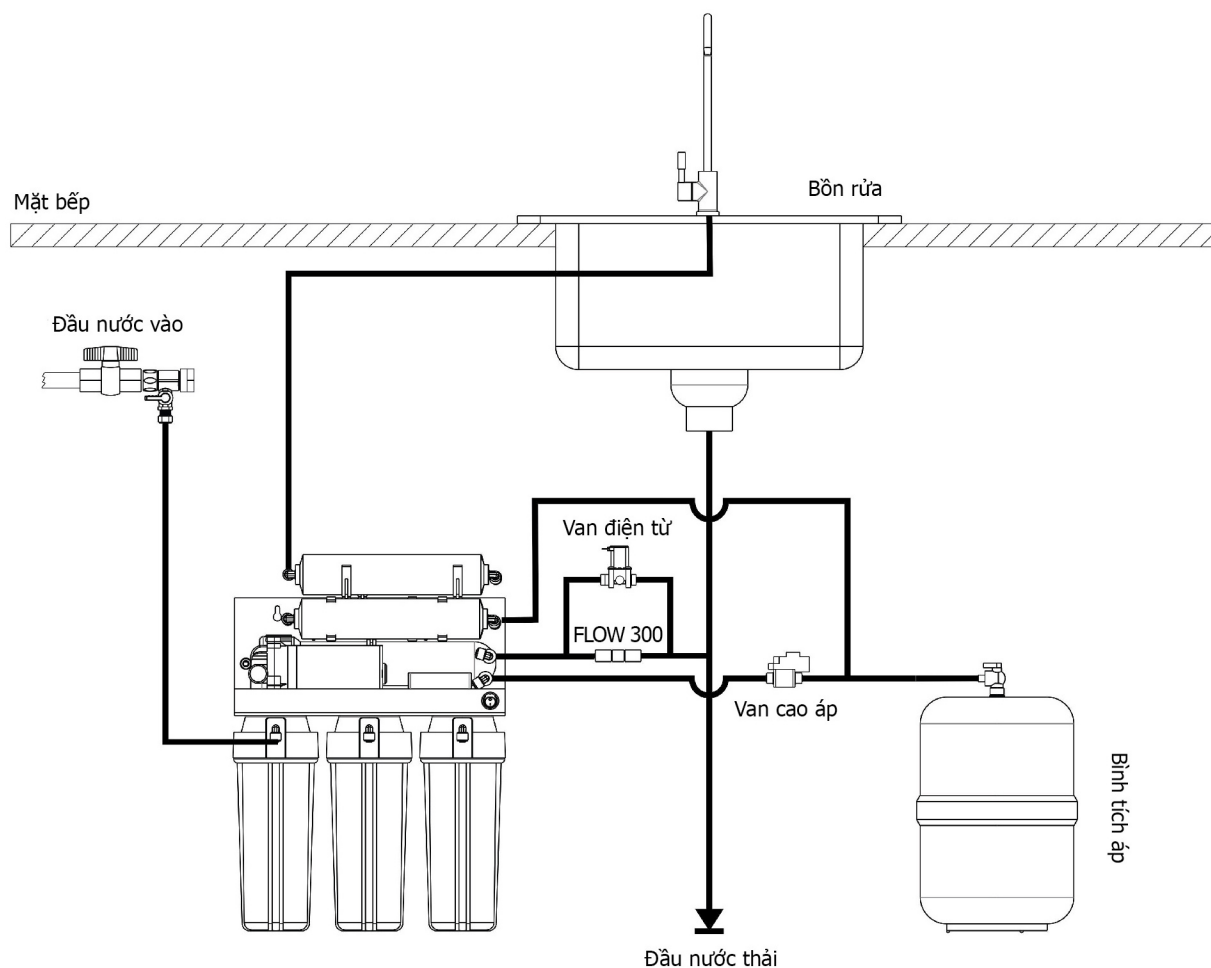
1	Bộ nguồn	Đổi điện 220VAC sang 24VDC cung cấp cho máy
2	Mô tơ bơm	Bơm tăng áp lực nước cho máy giúp đẩy nước qua màng R.O
3A	Cốc lọc số 1	Dùng để chứa lõi lọc số 1
3B	Lõi lọc số 1	Lõi lọc PP Sidement 5 micron
4A	Cốc lọc số 2	Dùng để chứa lõi lọc số 2
4B	Lõi lọc số 2	Lõi lọc OCB/GAC
5A	Cốc lọc số 3	Dùng để chứa lõi lọc số 3
5B	Lõi lọc số 3	Lõi lọc CTO hoặc PP Sidement 1 micron
6A	Cốc lọc số 4	Dùng để chứa lõi lọc số 4 (tùy model)
6B	Lõi lọc số 4	Lõi lọc Cation (tùy model)
7A	Vỏ màng R.O	Dùng để chứa màng lọc R.O
7B	Màng lọc R.O	Lọc nước trở về trạng thái tinh khiết
8	Lõi nâng cao	Các lõi nâng cao bổ sung khoáng chất cần thiết cho cơ thể
9	Bình tích áp	Chứa nước và tăng áp lực nước cho vòi nước ra



SƠ ĐỒ LẮP ĐẶT MÁY



SƠ ĐỒ LẮP ĐẶT MÁY LỌC NƯỚC R.O THƯỜNG VÀ NÓNG NGUỘI



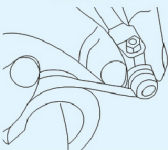
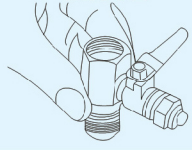
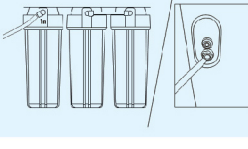
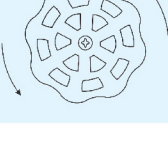
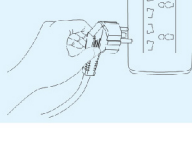
SƠ ĐỒ LẮP ĐẶT MÁY LỌC NƯỚC R.O DƯỚI BỒN RỬA

HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT

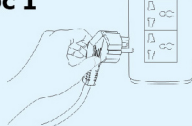
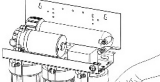
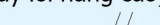
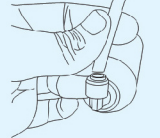
VỊ TRÍ LẮP ĐẶT:

- Chọn vị trí lắp đặt gần nguồn điện, nguồn nước và nơi thuận tiện cho việc loại bỏ nước thải.
- Vị trí lắp đặt cần tránh ánh nắng chiếu trực tiếp, nơi có nhiệt độ cao và thuận tiện cho việc bảo trì thay thế lõi lọc.

CÁC BƯỚC LẮP ĐẶT MÁY:

Bước 1  - Quấn vài vòng băng tan (cao su non) vào chân ren của khóa nước. Chú ý tránh làm bít lỗ van khóa nước.	Bước 2  - Vận chặt khóa nước vào khẩu chia nước.
Bước 3  - Quấn vài vòng băng tan (cao su non) vào chân ren của khẩu chia nước. Chú ý tránh làm bít lỗ của khẩu chia nước.	Bước 4  - Khóa nguồn cấp nước.
Bước 5  - Lắp bộ khẩu chia và van ở trên vào đường nguồn cấp nước. Chú ý không sử dụng nguồn nước nóng để cấp vào máy R.O. - Kết nối dây nước (10mm) vào đầu vào của khóa nước.	Bước 6  - Cắt đầu dây còn lại của ống nước cho ngay thẳng và lắp vào khớp nối nước đầu vào của máy tủ đứng hoặc đầu vào cốc lọc số 1 của máy đặt dưới bồn rửa bằng cách nhấn mạnh vào.
Bước 7  - Kết nối đầu dây nước thải vào ngõ ra nước thải của máy. Kéo đầu dây nước thải còn lại ra vị trí thuận lợi để loại bỏ nước thải.	Bước 8  - Khóa vòi nước ra R.O sau đó lắp cổ ngỗng vào thân vòi.
Bước 9  - Mở khóa nguồn nước để cấp nước vào máy.	Bước 10  - Chờ nước vào đầy cốc lọc số 1 thì cắm nguồn để cấp điện cho máy hoạt động để bắt đầu thực hiện sục rửa sạch các chất bảo quản của lõi lọc.
Bước 11 - Chờ cho máy lọc đầy bình tích áp (khoảng 1 giờ) đến khi máy bơm tự ngắt thì rút phích nguồn điện và xả bỏ nước tại vòi cổ ngỗng vào vật chứa cho đến khi ngừng chảy để xả bỏ hết nước trong máy. Thực hiện lặp đi lặp lại vài lần cho đến khi nước ra hoàn toàn sạch và trong.	

HƯỚNG DẪN THAY LỖI LỌC

Bước 1  - Rút phích cắm điện để ngắt nguồn điện cho máy.	Bước 2  - Ngắt nguồn nước cấp vào máy.
Bước 3  - Lấy thanh vặn cốc được tặng kèm theo máy.	Bước 4 (Thay cốc lọc thô)  - Sử dụng thanh vặn cốc để tháo vỏ cốc bằng cách vặn theo chiều kim đồng hồ.
Bước 5 (Tháo lõi nâng cao)  - Rút chốt nhựa khóa an toàn cho nút nổi nhanh.	Bước 7 (Thay lõi nâng cao)  - Thay thế lõi hư cũ bằng lõi mới cùng chủng loại. Lắp nút vào lõi và lắp dây vào nút bằng cách nhấn mạnh vào và rút nhẹ ra để đảm bảo nút được lắp chặt.
Bước 6 (Tháo lõi nâng cao)  - Nhấn vành nhựa của nút nổi nhanh.	Bước 7 (Thay lõi nâng cao)  - Lắp chốt nhựa an toàn vào lại nút như ban đầu.

THỜI GIAN THAY THẾ LỖI LỌC ĐỊNH KỲ	
Tên lỗi lọc	Thời gian thay thế định kỳ
Lỗi lọc PP Siderment 5micron (số 1)	4 - 6 tháng (hoặc theo cảnh báo của máy)
Lỗi lọc OCB/GAC (số 2)	6 - 12 tháng (hoặc theo cảnh báo của máy)
Lỗi lọc CTO hoặc PP1 micron (số 3)	6 - 12 tháng (hoặc theo cảnh báo của máy)
Lỗi lọc Cation (số 4)	6 - 12 tháng (hoặc theo cảnh báo của máy)
Màng R.O (số 5)	24 - 60 tháng (hoặc theo cảnh báo của máy)
Các lõi nâng cấp - bổ sung khoảng (số 6 - 11)	9 - 12 tháng (hoặc theo cảnh báo của máy)

Lưu ý:

- Thay lõi lọc thường xuyên để đảm bảo nước luôn được sạch và tinh khiết.
- Thời gian thay thế ở trên chỉ mang tính chất tham khảo. Tùy thuộc vào nguồn nước sử dụng mà thời gian thay lõi lọc có thể ngắn hoặc dài hơn.

SỰ CỐ VÀ CÁCH KHẮC PHỤC		
HIỆN TƯỢNG	NGUYÊN NHÂN	CÁCH KHẮC PHỤC
Bơm không hoạt động	- Điện không được cấp. - Van áp thấp không đóng do áp lực nước yếu	- Kiểm tra nguồn điện - Kiểm tra van khóa nguồn nước
Bơm hoạt động không đều, liên tục bị đóng ngắt	- Áp lực nước không đủ - Lỗi lọc tắc bẩn	- Tăng áp lực nước hoặc sử dụng công tắc bỏ qua van áp thấp - Thay thế hoặc vệ sinh
Bơm hoạt động liên tục nhưng không có nước tinh khiết và nước thải	- Van điện tử hỏng - Lỗi lọc tắc bẩn	- Kiểm tra thay thế van - Thay thế lõi lọc
Nước uống có vị lạ	- Lỗi lọc Carbon (số 6) đã hết tác dụng	- Thay thế lõi lọc mới
Nước thải quá nhiều hoặc quá ít	- Van tiết lưu bị hỏng	- Thay thế van mới
Máy phát ra âm thanh báo và biểu tượng kiểm tra máy trên màn hình nhấp nháy	- Máy bị rò nước - Bơm hoạt động liên tục 5 giờ không ngắt	- Kiểm tra lại các cúot nối và thay mới nếu hỏng. - Kiểm tra lại lượng nước vào và ra của máy. Chú ý: ngắt nguồn điện trước khi khắc phục sự cố và cầm lại nguồn để máy tự xóa lỗi trên.
Máy phát ra âm thanh cảnh báo 10 lần mỗi khi lọc nước và biểu tượng cột lọc trên màn hình nhấp nháy	- Tuổi thọ lõi lọc tại cột lọc đang nhấp nháy trên màn hình hết hạn sử dụng	- Thay thế lõi lọc mới và sau đó tiến hành xóa bộ đếm tuổi thọ lõi lọc.
Nước nóng không nóng	- Điện trở nhiệt hỏng - Rò le nhiệt bị nhảy do quá nhiệt	- Thay dây điện trở nhiệt mới - Nhấn nút "reset" trên rò le nhiệt
Nước lạnh không lạnh	- Thiếu gas làm lạnh - Máy nén bị hỏng	- Kiểm tra và bơm thêm gas - Kiểm tra và thay mới
Máy bị rò điện ra vỏ máy	- Tiếp đất không tốt	- Đấu nối lại dây tiếp đất với vỏ kim loại của máy

QUY ĐỊNH BẢO HÀNH

I. THỰC HIỆN ĐĂNG KÝ BẢO HÀNH ĐIỆN TỬ

Nhằm đảm bảo đầy đủ các quyền lợi cụ thể, Quý khách hàng vui lòng thực hiện đăng ký bảo hành điện tử ngay sau khi mua sản phẩm, theo một trong các cách dưới đây.

- **Cách 1:** Đăng ký trực tuyến qua website: **www.robot.com.vn**
- **Cách 2:** Đăng ký qua tin nhắn SMS gửi tới tổng đài **6020** (1000 đồng/SMS)

Nhắn tin SMS: **ROBOT (MÃ KÍCH HOẠT)** gửi 6020



(Mã số là dãy kí tự số và chữ được xác định thông qua cách cào phần phủ bạc trên tem bảo hành điện tử)

Lưu ý: Quyền lợi Bảo hành của Quý khách hàng chỉ được thực hiện khi Đại lý bán hàng/Khách hàng kích hoạt bảo hành điện tử “ngay sau khi mua hàng”.

II. THỜI HẠN BẢO HÀNH

1. Thời hạn bảo hành sản phẩm

Máy Lọc Nước ROBOT có thời hạn bảo hành linh kiện điện là **24 tháng** từ ngày mua sản phẩm.

2. Thời hạn bảo hành linh kiện

- Bảo hành Linh kiện điện 24 tháng
- Bảo hành Bình áp, Vòi sử dụng 12 tháng
- Không Bảo hành Linh kiện tiêu hao
- Linh kiện thay thế: Thời gian bảo hành của Linh kiện thay thế, sửa chữa là 03 tháng tính từ ngày Quý khách hàng nhận lại linh kiện, hoặc tính theo thời hạn bảo hành còn lại của linh kiện tùy theo thời hạn nào dài hơn.

III. ĐIỀU KIỆN BẢO HÀNH

1. Bảo hành miễn phí

- Sản phẩm còn trong Thời hạn bảo hành quy định ở mục II
- Sản phẩm đã được đăng ký Bảo hành điện tử với các phương thức xác nhận ngày mua hàng hợp lệ/ trùng khớp model, số serial trên sản phẩm theo hướng dẫn.
- Sản phẩm được sử dụng đúng mục đích, công năng và theo cách thức phù hợp với hướng dẫn của công ty trong các tài liệu đính kèm.
- Sản phẩm, linh kiện bị lỗi kỹ thuật được đánh giá do Nhà sản xuất.
- Tem bảo hành trên sản phẩm, tem niêm phong, số serial phải còn nguyên vẹn, không bị cào rách hoặc mất đi.
- Số máy trên sản phẩm và trên phiếu bảo hành phải giống nhau.
- Sản phẩm không thuộc nhóm bảo hành tính phí quy định tại mục dưới.

2. Bảo hành tính phí

- Không thực hiện đăng ký bảo hành điện tử theo đúng quy định như các hướng dẫn trên.
- Sản phẩm không còn trong thời hạn bảo hành như trên.
- Sản phẩm không được sử dụng đúng mục đích, tính năng và hướng dẫn của nhà sản xuất.
- Linh kiện, phụ kiện tiêu hao, lõi lọc, màng lọc . . .
- Do sự tác động của các yếu tố bên ngoài như : thiên tai, lũ lụt, sấm sét, hỏa hoạn, tai nạn . . .; nguồn điện, nguồn nước không phù hợp; nút vỡ, hư hỏng do va chạm, vận chuyển; bảo quản sản phẩm không tốt.
- Có dấu hiệu sửa chữa trước ở những nơi không nằm trong hệ thống bảo hành ủy quyền của công ty ROBOT.
- Hư hỏng do tự ý thay đổi cách lắp đặt và sử dụng không đúng tiêu chuẩn kỹ thuật, thay đổi kết cấu, quy định an toàn của sản phẩm.
- Bất cứ hư hỏng nào do việc sử dụng linh phụ kiện không chính hãng ROBOT như lõi lọc, màng lọc RO . . .
- Rỉ sét, bạc màu sơn, hao mòn tự nhiên của các linh kiện theo thời gian sử dụng.

Đơn vị SX/LR/PP:

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ ROBOT



ROBOT TOWER, 308 - 308C Điện Biên Phủ
Phường 4 - Quận 3 - TP.HCM - Việt Nam



Dịch vụ bán hàng: sales@robot.com.vn
Dịch vụ hậu mãi: support@robot.com.vn



www.robot.com.vn



1900 63 67 52

SẢN XUẤT TẠI VIỆT NAM





HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

MÁY LỌC NƯỚC ĐA NĂNG ROBOT **NÓNG NHANH**



HƯỚNG DẪN THAO TÁC LẤY NƯỚC



- Phiên bản 1 vòi:** Nước nguội và nước nóng đều được lấy ra từ một vòi duy nhất:
- Lấy nước Ngươi: Xoay van khóa cơ trên nắp máy theo chiều Mở / On hoặc Đóng / Off để lấy hoặc khóa nước nguội.
 - Lấy nước Nóng: Điều khiển bằng cảm ứng, có chế độ khóa an toàn cho người sử dụng.
- Phiên bản 2 vòi:** Nước được lấy ra từ 2 vòi riêng biệt
- Lấy nước nguội: Nước được lấy ra từ Vòi nước nguội, thao tác mở vòi lấy nước bình thường bằng “cần gạt”.
 - Lấy nước nóng: Điều khiển bằng cảm ứng có chế độ khóa an toàn cho người sử dụng.

Màn hình hiển thị nhiệt độ và dung tích nước nóng cần lấy.



Khóa / Mở khóa
Lock / Unlock

Khóa và mở khóa:

- Khi máy ở chế độ khóa, đèn Khóa / Mở khóa sẽ sáng
- Ấn giữ phím cảm ứng “Khóa/Mở khóa” 2 giây để mở khóa hoặc khóa. Nếu sau khi mở khóa 30 giây mà không có thao tác, máy sẽ tự động chuyển sang chế độ khóa.



Chọn dung tích
Select capacity
(180ml / 300ml / 900ml)

Chọn dung tích nước nóng cần lấy:

Ấn Chọn dung tích. Các mức dung tích nước nóng có thể chọn bao gồm: 180ml – 300ml – 900ml.

Chú ý: khi lấy nước nguội ở 25°C thì chức năng chọn dung tích không hoạt động.



Chọn nhiệt độ
Select temperature
(25°C / 45°C / 75°C / 99°C)

Chọn nhiệt độ nước nóng cần lấy:

Ấn Chọn nhiệt độ. Các mức nhiệt độ có thể chọn bao gồm: 25°C – 45°C – 75°C – 99°C.



Lấy nước / Khóa nước
Water / Lock water

Lấy nước nóng: ấn “Lấy nước”. Máy sẽ chạy hết dung tích đã chọn và tự động dừng hoặc ấn vào Lấy nước một lần nữa để dừng ngay lập tức. Nút Lấy nước chỉ sử dụng được khi máy đã được mở khóa.

HƯỚNG DẪN XỬ LÝ SỰ CỐ

HIỆN TƯỢNG	NGUYÊN NHÂN	GIẢI PHÁP
Màn hình không sáng	Mất nguồn	Kiểm tra phích cắm, nguồn điện
Âm thanh sôi khi lấy nước	Xuất hiện khi lấy nước sôi	Hiện tượng bình thường
Hiện lỗi E1	Lỗi cảm biến nhiệt đầu ra: hở mạch hoặc ngắn mạch	Kiểm tra sửa chữa hoặc thay mới
Hiện lỗi E2	Lỗi cảm biến nước đầu vào hoặc không có nước vào bộ phận làm nóng.	Kiểm tra sửa chữa hoặc thay mới cảm biến. Kiểm tra nguồn nước vào bộ phận làm nóng.
Hiện lỗi E5	Nước đang đóng băng, nhiệt độ nước đầu vào xuống thấp <1°C	Làm ấm nước đầu vào
Hiện lỗi H1	Lỗi cảm biến nhiệt đầu vào: hở mạch hoặc ngắn mạch	Kiểm tra sửa chữa hoặc thay mới
Hiện lỗi H2	Điện áp vào máy thấp	Sử dụng ổn áp
Phì hơi ở vòi ra	Bình chứa nước cạn	Chờ cho có nước ở bình chứa, lấy nước ở nhiệt độ 25°C sau đó có thể lấy nước nóng bình thường lại
Hiện lỗi H3	Nhiệt độ bộ làm nóng quá cao (>106°C)	Kiểm tra nguồn nước vào bộ làm nóng. Kiểm tra nguồn điện vào máy có thể bị quá cao.

LƯU Ý

- Đặt máy trong nhà. Giữ máy tránh xa tầm với của trẻ em.
- Máy có công suất lớn vì vậy cần có 1 ổ cắm đủ tải riêng biệt, không nên dùng chung ổ cắm với các thiết bị điện khác.
- Để đảm bảo an toàn khi sử dụng, phải nối dây tiếp đất cho máy.
- Khi không sử dụng trong một thời gian dài, cần xả bỏ lượng nước thừa bên trong bình chứa.
- Không để nước ướt mặt cảm ứng. Khi bị ướt, cần phải ngắt nguồn điện cho máy, sau đó dùng khăn lau khô mặt cảm ứng trước khi bật nguồn lên lại.
- Đặt máy theo phương thẳng đứng, không đặt máy trên mặt nghiêng.
- Khi lấy nước nóng không chạm vào vòi nóng
- Khi dùng cốc nhỏ để lấy nước, cần đặt sát miệng cốc vào vòi để tránh nước nóng bắn ra xung quanh.
- Nhiệt độ hiển thị là nhiệt độ đo ngay sau khi nước ra khỏi bộ đun nước.